TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 290/2022/HS-ST
Ngày 07 -11- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kiều;

Bà Lê Thị Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 307/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 307/2022/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T , sinh năm: 1990 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú: Ấp Bình Tốt A, xã T, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, (đã chết) và bà Lê Thị Ph, sinh năm: 1970; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1984; địa chỉ: 46/A82, khu phố B, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Dương Văn Đ, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang, có yêu cầu vắng mặt.

Ông La Duy Kh, sinh năm 2001; địa chỉ: Ấp b, xã p, huyện h, tỉnh Đồng Tháp.

Bà Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 6, Trần Quốc Toản, phường t, thành phố t, tỉnh Khánh Hòa, có yêu cầu vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Lê T. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Hồng Th, có mối quan hệ quen biết với nhau ngoài xã hội. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/10/2021, T đến nhà bà Th tại địa chỉ: Số 46/A82, khu phố g, phường t, thành phố a, tỉnh Bình Dương hỏi mượn xe môtô của bà Th để đi công việc thì bà Th đồng ý và giao cho T 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen, biển số 67H1 - 460.44. Tẹt điều khiển xe này đến chơi tại phòng trọ của bạn T ở khu phố g, phường t, thành phố A, tỉnh Bình Dương rồi ngủ qua đêm tại đây. Đến ngày 14/10/2022, do không có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của bà Th để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, T điều khiển xe mô tô biển số 67H1 - 460.44 đi tìm tiệm cầm đồ trên địa bàn phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương để cầm cố nhưng do không có Giấy chứng nhận đăng ký xe nên không cầm được. Đến ngày 15/10/2022, T điều khiển xe môtô biển số 67H1 - 460.44 đến đoạn đường trước cửa hàng đèn ôtô P, địa chỉ: Số 2451, Quốc Lộ 1A, khu phố 4, phường C, thành phố Đ, thành phố Hồ Chí Minh bán xe này cho một đối tượng (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết. Bà Nguyễn Thị Hồng Th chờ T trả xe nhưng không thấy nên đã đi tìm nhưng không gặp, đến ngày 20/10/2021 biết được T đang ở phòng trọ tại khu phố G, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương nên bà TH đã trình báo Công an phường G đến đưa T về trụ sở làm việc.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn T , ngày 21/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố A tiến hành xác minh và phát hiện tại tiệm sửa xe môtô Anh K, địa chỉ: Số 251 đường Lê Thị Hoa, khu phố S, phường C, thành phố Đ, thành phố Hồ Chí Minh do ông Dương Văn Đ, sinh năm: 1998, HKTT: Ấp L, xã Đ, huyện H, tỉnh Kiên Giang làm chủ có giữ 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen (không có biển số) số khung: 1710HY190437, số máy: E3T6E276833. Ông Dương Văn Đ khai nhận xe mô tô này của một đối tượng (không xác định được tên, lai lịch, địa chỉ) đem đến giao cho ông Đ kiểm tra, sửa chữa nên Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ xe mô tô trên để xác minh, xử lý theo quy định.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius Fi màu vàng đen, biển số 67H1 - 460.44, số khung: RLCUE1710HY190437, số máy: E3T6E276833 trị giá là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 282/CT-VKS-TA ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thị Hồng T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng TR, ông Dương Văn Đ, ông La Duy K có lời khai phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị hại chưa nhận lại tài sản và tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 13/10/2021, Nguyễn Văn T mượn xe mô tô Yamaha Sirius Fi màu vàng-đen biển số 67H1 - 560.44 có giá trị là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) của bà Nguyễn Thị Hồng Th để đi công việc nhưng sau đó, T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã bán xe với giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) và tiêu xài cá nhân. Hành vi của Nguyễn Văn T đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự địa phương. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm mất an ninh trật tự tại nơi bị cáo gây án. Bị cáo là người còn trẻ, có khả năng lao động lẽ ra bị cáo phải tìm cho mình một nghề nghiệp ổn định, tích cực lao động để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, chăm lo cho gia đình nhưng vì tham lam, lười lao động mà bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chưa nhận lại tài sản nhưng bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với đối tượng mua xe mô tô do Nguyễn Văn T chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng chưa đủ thông tin để xác định được lai lịch, địa chỉ, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius Fi màu vàng đen biển số 67H1 - 460.44, số khung: 1710HY190437, số máy: E3T6E276833 đã tháo biển số qua điều tra xác định: Năm 2019, bà Nguyễn Thị Hồng Th nhờ chị gái là bà Nguyễn Thị Hồng Tr, mua của ông Nguyễn Văn Gi, sinh năm: 1992, HKTT: Ấp Phú An A, xã V, thị xã C, tỉnh An Giang là chủ sở hữu với giá là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), việc mua bán chỉ viết giấy tay mà không thực hiện sang tên theo quy định. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã xác minh nhưng ông G không có mặt tại địa phương, cũng không rõ nơi ông G đang cư trú nên không làm việc được. Bản Kết luận giám định số 377/KL-KTHS(SKSM) ngày 07/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius Fi màu vàng đen không có gắn biển số có số khung: RLCUE1710HY190437, số máy: E3T6E-276833 không đổi, không phát hiện cắt hàn, đục sửa. Do không thu hồi được biển số xe và chưa làm việc được với ông Nguyễn Văn G là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nêu trên, vì vậy cần giao xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

[9] Đối với số tiền 4.000.000 đồng bị cáo bán xe đây là tiền thu lợi bất chính, theo quy định bị cáo phải bồi thường tài sản đã chiếm đoạt cho bị hại, tuy nhiên bị hại tự nguyện không yêu cầu nên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền trên để sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2022.

2. Về các biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp lại số tiền 4.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS FI – 1FC8, mang biển kiểm soát: không; có số khung: RLCUE1710HY190437, số máy: E3T6E-276833, để xử lý theo thẩm quyền.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 10 năm 2022 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huệ